**Tiếng Việt**

**- 106 -**

**Tập viết (sau bài 48, 49)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngôn ngữ**

- Viết đúng **ôm, ôp, ơm, ơp, tôm, hộp sữa, cơm, tia chớp -** chữ thường, cỡ vừa, đúng kiểu, đều nét.

**2. Góp phần pháp triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Bài học rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận có ý thức thẩm mĩ khi viết chữ, tiếng

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Clip quy trình viết

- Các chữ mẫu

- Vở luyện viết 1

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động mở đầu** (3’)  - GV nêu MĐYC của bài học tập tô, tập viết các vần, tiếng vừa học ở bài 48, 49  **2. Hoạt động luyện tập** (28’)  a. GV viết lên bảng các chữ, tiếng, chữ: *ôm, tôm, ôp, hộp sữa, ơm, cơm, ơp, tia chớp.*  b. Tập tô, tập viết: *ôm, tôm, ôp, hộp sữa.*  - GV gọi HS đọc các vần, tiếng.  - GV mời HS nói cách viết, độ cao các con chữ.  - GV vừa viết mẫu vừa nhắc lại cách viết. Chú ý vị trí đặt dấu thanh *(hộp sữa).*  - GV yêu cầu HS tô, viết: *ôm, tôm, ôp, hộp sữa* trong *Vở Luyện viết 1,* tập một.  c. Tập tô, tập viết: *ơm, cơm, ơp, (tia) chớp* (như mục b).  - GV gọi HS đọc các vần, tiếng.  - GV mời HS nói cách viết, độ cao các con chữ.  - GV vừa viết mẫu từng vần, từ ngữ, vừa hướng dẫn quy trình viết. Chú ý độ cao các con chữ, cách nối nét, vị trí đặt dấu thanh.  - GV yêu cầu HS tô, viết: *ơm, cơm, ơp, (tia) chớp* trong *Vở Luyện viết 1,* tập một.  - GV quan sát, giúp đỡ HS  - GV nhận xét  **3. Củng cố, dặn dò** (3’)  - GV nhận xét tiết học; khen ngợi những HS viết đúng, nhanh, đẹp.  - Nhắc những HS chưa viết xong về nhà tiếp tục luyện viết. | - HS quan sát và lắng nghe.  - Cả lớp đọc  - 1 HS đọc  - 1 HS nêu  - HS quan sát, lắng nghe  - HS viết vào vở luyện viết.  - 1 HS đọc  - 1 HS đọc  - HS quan sát, lắng nghe  - HS viết vào vở luyện viết. |

***Điều chỉnh sau bài dạy:***

….…………………………………………………………………………………

….…………………………………………………………………………………